

Số: 25/2025/QĐST- HNGĐ

Lệ Thủy, ngày 16 tháng 5 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2025 giữa nguyên đơn: Chị Trần Ngọc Ph, sinh năm 1995, địa chỉ: Đội 2, thôn M, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình và bị đơn anh Bùi Văn L, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn X, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Ngọc Ph và anh Bùi Văn

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Chị Trần Ngọc Ph và anh Bùi Văn L thống nhất vợ chồng có một con chung Bùi Thị Nhã U, sinh ngày 23/11/2019, chị Ph và anh L thống nhất thoả thuận giao cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Bùi Thị Nhã U, sinh ngày 23/11/2019, anh L cấp dưỡng nuôi con Bùi Thị Nhã U mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Bùi Văn L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b) Về tài sản chung: Không có

c) Về án phí: Chị Trần Ngọc Ph và anh Bùi Văn L thống nhất thoả thuận chị Ph chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng

đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0004593 ngày 17/4/2025 (chị Ph đã nộp đủ án phí)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- THADS huyện Lệ Thủy;
- Các đương sự;
- UBND xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình(để ghi chú vào sổ ĐKKH; đã ĐKKH ngày 12/6/2019;
- Lưu VP;
- Lưu HS.

Trương Thị Nhàn

